Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
233025-1	Lò xo nến 2	BFL061F	Cordless Angle Screwdriver	053	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL082F	Cordless Angle Screwdriver	053	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL122F	Cordless Angle Screwdriver	053	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL200F	Cordless Angle Screwdriver	053	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL201F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL201R	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL202F	Cordless Angle Screwdriver	053	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL300F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL301F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL301R	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL400F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL402F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFL402R	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT020F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT022F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT040F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT041F	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT041R	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT044F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT080F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT081F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT082F	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT082R	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT084F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT122F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT123F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT124F	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT124R	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	BFT126F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	BJR141	Cordless Recipro Saw	014	1
233025-1	Lò xo nến 2	BJR181	Cordless Recipro Saw	014	1
233025-1	Lò xo nến 2	BJR182	Cordless Recipro Saw	014	1
233025-1	Lò xo nến 2	BV4500118	Lockbolt/Blind Rivet Installation Tool	024	1
233025-1	Lò xo nến 2	DDF083	Máy Khoan Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	005	2
233025-1	Lò xo nến 2	DDF483	Máy Khoan Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	005	2
233025-1	Lò xo nến 2	DDF487	Máy Khoan Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	026	2
233025-1	Lò xo nến 2	DF0300	Máy Khoan Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động B ằng Động Cơ Điện	006	2
233025-1	Lò xo nến 2	DF032D	Máy Khoan Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	005	2
233025-1	Lò xo nến 2	DF033D	Máy Khoan Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	007	2
233025-1	Lò xo nến 2	DF332D	Máy Khoan Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	005	2
233025-1	Lò xo nến 2	DF333D	Máy Khoan Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	007	2
233025-1	Lò xo nến 2	DFL020F	Máy Vặn Vít Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng P in	052	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL061F	Cordless Angle Nut Runner	053	1

233025-1	Lò xo nến 2	DFL063F	Máy Vặn Vít Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng P in	052	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL082F	Cordless Angle Screwdriver	053	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL122F	Cordless Angle Screwdriver	053	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL123F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL126F	Máy Vặn Vít Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng P in	047	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL201F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL201R	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL202F	Cordless Angle Screwdriver	053	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL300F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL301F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL301R	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL303F	Máy Vặn Vít Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng P in	056	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL400F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL402F	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL402R	Cordless Angle Screwdriver	070	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFL404F	Máy Vặn Vít Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng P in	056	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT022F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT023F	Máy Bắt Vít chạy Pin	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT024F	Máy Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT025F	Máy Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT041F	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT041R	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT043F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT044F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT045F	Máy Bắt Vít chạy Pin	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT060F	Máy Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT082F	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT082R	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT083F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT084F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT085F	Máy Bắt Vít chạy Pin	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT087F	Máy Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	006	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT124F	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT124R	Cordless Screwdriver	005	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT125F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT126F	Cordless Screwdriver	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT127F	Máy Bắt Vít chạy Pin	004	1
233025-1	Lò xo nến 2	DFT129F	Máy Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	006	1
233025-1	Lò xo nến 2	DHP483	Máy Khoan Búa Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Độ ng Bằng Pin	005	2
233025-1	Lò xo nến 2	DHP487	Máy Khoan Búa Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Độ ng Bằng Pin	026	2
233025-1	Lò xo nến 2	DHS900	Máy Cưa Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	092	2
233025-1	Lò xo nến 2	DHS900	Máy Cưa Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	095	1
233025-1	Lò xo nến 2	DJR141	Cordless Recipro Saw	014	1
233025-1	Lò xo nến 2	DJR181	Cordless Recipro Saw	014	1
233025-1	Lò xo nến 2	DJR182	Cordless Recipro Saw	014	1
233025-1	Lò xo nến 2	DJR183	Máy Cưa Kiếm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	012	1
233025-1	Lò xo nến 2	DJR186	Máy Cưa Kiếm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	012	1

233025-1	Lò xo nến 2	DJR187	Máy Cưa Kiếm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	012	1
233025-1	Lò xo nến 2	DJR188	Máy cưa kiếm chạy pin	010	1
233025-1	Lò xo nến 2	DJR360	Máy Cưa Kiếm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	012	1
233025-1	Lò xo nến 2	DRV150	Máy Tán Đinh Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	024	1
233025-1	Lò xo nến 2	DRV250	Máy Tán Đinh Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	024	1
233025-1	Lò xo nến 2	DSP600	Máy Cưa Đĩa Cắt Sâu Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	063	2
233025-1	Lò xo nến 2	DSP601	Máy Cưa Đĩa Cắt Sâu Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	063	2
233025-1	Lò xo nến 2	HP0300	Máy Khoan Búa Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	006	2
233025-1	Lò xo nến 2	HP332D	Máy Khoan Búa Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	005	2
233025-1	Lò xo nến 2	HP333D	Máy Khoan Búa Và Vặn Vít Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	007	2
233025-1	Lò xo nến 2	HS009G	Máy Cưa Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	106	1
233025-1	Lò xo nến 2	HS011G	Máy Cưa Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	106	1
233025-1	Lò xo nến 2	JR100D	Cordless Recipro Saw	012	1
233025-1	Lò xo nến 2	JR103D	Máy Cưa Kiếm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	012	1
233025-1	Lò xo nến 2	JR140D	Cordless Recipro Saw	093	1
233025-1	Lò xo nến 2	JR180D	Cordless Recipro Saw	093	1
233025-1	Lò xo nến 2	JR3000VT	RECIPRO SAW	091	1
233025-1	Lò xo nến 2	JR3030T	RECIPRO SAW	098	1
233025-1	Lò xo nến 2	JR3050T	Máy Cưa Kiếm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	014	1
233025-1	Lò xo nến 2	JR3060T	Máy Cưa Kiếm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	011	1
233025-1	Lò xo nến 2	JR3070CT	Máy Cưa Kiếm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	011	1
233025-1	Lò xo nến 2	M4501	Recipro Saw	014	1
233025-1	Lò xo nến 2	MT450T	Recipro Saw	014	1
233025-1	Lò xo nến 2	SP001G	Máy Cưa Đĩa Cắt Sâu Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	068	2
233025-1	Lò xo nến 2	SP6000	Plunge Cut Circular Saw	047-1	2
233025-1	Lò xo nến 2	SP6000	Plunge Cut Circular Saw	047-2	2
233025-1	Lò xo nến 2	SP6000	Plunge Cut Circular Saw	047-3	2
233025-1	Lò xo nến 2	SP6000	Plunge Cut Circular Saw	047-4	2
233025-1	Lò xo nến 2	SP6000	Plunge Cut Circular Saw	047-5	2

Ngày in 05/06/2026